

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v báo cáo tình hình thực hiện
cơ chế tự chủ của các đơn vị sự
nghiệp công lập trên địa bàn
tỉnh Bình Định năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; UBND tỉnh Bình Định tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021, cụ thể như sau:

1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác: báo cáo theo Phụ lục số 6 và Biểu báo cáo kèm theo Phụ lục số 6 tại Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính;

2. Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập: báo cáo theo Mẫu B6.BCTC và Biểu 01 đính kèm tại Thông tư số 01/2017/TT-BKH-CN ngày 12/01/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

3. Đồng thời, ngoài tổng hợp báo cáo theo các biểu mẫu được quy định trên, UBND tỉnh Bình Định báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của các cơ quan nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2021 theo mẫu biểu yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn số 2097/BTC-HCSN ngày 22/02/2019.

(Các phụ biểu chi tiết được đính kèm theo Công văn này)

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Ng. Tự Công Hoàng;
- Sở Tài chính;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

Phụ lục số 6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính)

ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /3/2022 của UBND tỉnh Bình Định)

I. Đánh giá chung

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh Bình Định đã triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của địa phương như: Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Công Thương,...

+ Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ, giai đoạn 2020-2022 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác như: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Nhà khách Thanh Bình; Các đơn vị trực thuộc: Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư Pháp, Văn phòng Điều phối về biến đổi khí hậu tỉnh Bình Định, Sở Tài nguyên và Môi Trường,...

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo, Dạy nghề, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch - tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

- Ban hành danh mục chi tiết các dịch vụ sự nghiệp công đô thị thuộc phạm vi quản lý của UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

II. Đánh giá cụ thể

1. Về thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp:

a) Về tổ chức bộ máy, tình hình sắp xếp bộ máy của các đơn vị:

Việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập đã tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động sắp xếp, bố trí lại bộ máy một cách khoa học, hợp lý, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng đối với người lao động, từ đó nâng cao chất lượng làm việc của đội ngũ công chức, viên chức.

Các đơn vị sự nghiệp công lập đã chủ động sử dụng nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ công, góp phần tăng thu, tiết kiệm chi, động viên được người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính dân chủ, sự gắn kết trong hoạt động của người lãnh đạo và người lao động trong đơn vị.

b) Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của các đơn vị trong năm:

Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt: 29.351 người

Trong đó:

+ Số lượng cán bộ, viên chức trong biên chế được giao: 26.405 người;

+ Số lượng lao động hợp đồng tại các đơn vị SNCL: 2.992 người.

c) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị

- Năm 2021, cơ bản các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Bình Định đã hoàn thành được các nhiệm vụ được giao trong năm và chấp hành chính sách chế độ, các quy định về tài chính.

- Đối với các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); hoạt động dịch vụ khác: việc giao thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đã giúp các đơn vị chủ động trong việc sử dụng biên chế, tài sản và kinh phí một cách hợp lý, tăng cường khai thác nguồn thu, thu đúng, thu đủ để đảm bảo yêu cầu hoạt động của đơn vị, phát triển và mở rộng các hoạt động dịch vụ ngày càng đa dạng và phong phú hơn, nâng cao được chất lượng dịch vụ, đầu tư thêm được cơ sở vật chất; tạo được những chuyển biến tích cực trong quản lý tài chính, ngân sách ở các cơ quan, đơn vị và tạo ra cơ chế khuyến khích các cơ quan, đơn vị chi tiêu có hiệu quả, hướng đến kết quả đầu ra, tiết kiệm ngân sách. Trên cơ sở đó từng bước cải thiện thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Về kết quả thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp

- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập: 730 đơn vị;

- Số đơn vị đã được giao quyền tự chủ theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ: 557 đơn vị

Trong đó:

+ Số đơn vị tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên:	05 đơn vị;
+ Số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên:	19 đơn vị;
+ Số đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:	183 đơn vị;
+ Số đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:	350 đơn vị.
- Số đơn vị đã được giao quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ:	173 đơn vị

Trong đó:

+ Số đơn vị tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên:	01 đơn vị;
+ Số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên:	20 đơn vị;
+ Số đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:	75 đơn vị;
+ Số đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:	77 đơn vị.

3. Về thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị

a) Về mức thu sự nghiệp: hiện nay, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định thực hiện thu các khoản phí, lệ phí theo mức thu quy định tại Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016; Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 20/7/2017; Quyết định 81/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017; Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019; Quyết định số 73/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019; Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 23/07/2020; Quyết định số 82/2020/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định đối với các loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương; các khoản thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, thu hoạt động dịch vụ khác do đơn vị tự quyết định và đơn giá Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

b) Về nguồn thu, chi thường xuyên:

+ Tổng nguồn tài chính chi thường xuyên:	5.338.932 triệu đồng;
+ Tổng chi hoạt động thường xuyên:	5.081.266 triệu đồng.

c) Phân phối các quỹ

- Khối tỉnh:

+ Trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp:	54.280 triệu đồng;
+ Trích Quỹ bổ sung thu nhập:	107.338 triệu đồng;
+ Trích Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi:	41.968 triệu đồng;
+ Trích quỹ khác:	43.709 triệu đồng.

d) Tình hình thu nhập tăng thêm của người lao động:

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm dưới 1 lần lương:	175 đơn vị;
--	-------------

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm từ 1-2 lần lương: 05 đơn vị;
- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm từ 2-3 lần lương: 08 đơn vị;
- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm từ trên 3 lần lương: 17 đơn vị.
- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm cao nhất là 56 triệu đồng/tháng (Phòng Công chứng số 1 thuộc Sở Tư pháp).
- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm thấp nhất là 0,0017 triệu đồng/tháng (Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, Thành phố Quy Nhơn).

đ) Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ:

Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Định nói chung và trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác nói riêng đều đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để áp dụng thống nhất trong toàn đơn vị; qua đó đã hạn chế phát sinh tăng chi phí, đảm bảo việc sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, góp phần tăng thu nhập cho người lao động. Số các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ 730/730 đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ tài chính (đạt tỷ lệ 100%).

e) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở định mức được Nhà nước quy định, phù hợp với đặc thù của từng đơn vị và được sự thống nhất của toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên trong toàn đơn vị;
- Thực hiện công khai tài chính;
- Tăng cường tính chủ động, tự giác của cán bộ, công chức trong đơn vị;
- Xây dựng kế hoạch và các phương án thực hiện nhằm mở rộng hoạt động, phát triển nguồn thu sự nghiệp; chú trọng đến giải pháp tài chính để động viên công chức, viên chức, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tham gia vào dịch vụ...

g) Về thực hiện các hoạt động vay vốn, huy động vốn:

- Về vay vốn của các tổ chức tín dụng: không có
- Về huy động vốn của cán bộ, viên chức trong đơn vị:

Năm 2021, có 01/730 đơn vị được giao tự chủ tài chính thực hiện huy động vốn của cán bộ, viên chức trong đơn vị để phát triển hoạt động sự nghiệp, mở rộng các hoạt động dịch vụ ngày càng đa dạng và phong phú hơn, nâng cao được chất lượng dịch vụ công (Đơn vị: Trạm vật tư thuốc - Chi cục Thú y thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn);

Số vốn huy động được là 9.510 triệu đồng; số đã trả nợ 6.350 triệu đồng.

Tuy kết quả đạt được chưa cao, song cũng đã thể hiện được sự cố gắng, tính chủ động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc tìm kiếm các nguồn lực để phát triển, từ đó góp phần làm giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

(Biểu báo cáo số liệu kèm theo)

4. Những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân:

- Theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP thì đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, giá dịch vụ sự nghiệp công được xác định trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành và lộ trình tính đủ chi phí theo quy định tại Điều 10 Nghị định này. Tuy nhiên, hiện nay, các định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công chưa được ban hành đầy đủ, do đó, các đơn vị tại địa phương rất lúng túng trong việc xây dựng, ban hành và xác định giá dịch vụ sự nghiệp công;

- Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác chưa được ban hành dẫn đến khó khăn trong việc đánh giá các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Một số đơn vị sự nghiệp công lập vẫn còn tư tưởng phụ thuộc vào kinh phí ngân sách nhà nước cấp, chưa chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, thực hiện các giải pháp tăng thu, tiết kiệm chi;

- Việc huy động nguồn vốn vay, vốn liên doanh, liên kết để phát triển hoạt động sự nghiệp tại các đơn vị còn hạn chế.

5. Đề xuất, kiến nghị:

Tỉnh Bình Định kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương:

+ Ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công.

+ Ban hành các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

+ Ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định 60/2021/NĐ-CP để địa phương thuận lợi triển khai thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công trên địa bàn toàn tỉnh./.

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA CÁC TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /3/2021 của UBND tỉnh Bình Định)

I. Tình hình chung

1. Tổng số tổ chức KH&CN công lập thuộc quyền quản lý: 05 tổ chức.

Trong đó:

- Số tổ chức tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: không;
 - Số tổ chức tự bảo đảm chi thường xuyên: không;
 - Số tổ chức tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: 03 tổ chức;
 - Số tổ chức do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: 02 tổ chức;
 - Số tổ chức được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp: không;
2. Số tổ chức đã chuyển thành công ty cổ phần: không.

II. Đánh giá tình hình thực hiện các nội dung tự chủ

Trong lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ, thực hiện Nghị định 54/2016/NĐ-CP, tỉnh Bình Định cũng đã triển khai việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ và Viện nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội; đồng thời thực hiện việc phê duyệt kết quả phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ để các đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ, tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động trong việc sử dụng kinh phí để phân đấu tăng nguồn thu, tiết kiệm chi, tạo nguồn thu nhập tăng thêm cho người lao động.

1. Tự chủ về thực hiện nhiệm vụ:

Năm 2021, cơ bản các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định đã hoàn thành được các nhiệm vụ được giao trong năm và chấp hành chính sách chế độ, các quy định về tài chính

2. Tự chủ về tổ chức bộ máy:

Việc giao quyền tự chủ cho các tổ chức khoa học và công nghệ đã tạo điều kiện cho các đơn vị được chủ động sắp xếp, bố trí lại bộ máy một cách khoa học, hợp lý, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng đối với người lao động, từ đó nâng cao chất lượng làm việc của đội ngũ công chức, viên chức.

3. Tự chủ về nhân lực: Các đơn vị chủ động sử dụng nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ công, góp phần tăng thu, tiết kiệm chi, động viên tinh thần trách nhiệm cho người lao động.

4. Tự chủ về tài chính;

a) Về nguồn thu, chi:

- Tổng nguồn thu sự nghiệp: 11.886.562.628 đồng;

- Tổng nguồn chi hoạt động thường xuyên được Nhà nước hỗ trợ: 11.693.564.457 đồng;

- Tổng kinh phí chi thường xuyên: 22.623.289.469 đồng.

b) Phân phối kết quả tài chính:

- Trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 238.625.290 đồng;

- Trích quỹ bổ sung thu nhập/ dự phòng ổn định thu nhập: 213.880.000 đồng;

- Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi: 17.778.839 đồng;

c) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ trên cơ sở định mức được Nhà nước quy định, phù hợp với đặc thù của từng đơn vị và được sự thống nhất của toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên trong toàn đơn vị;

- Thực hiện công khai tài chính;

- Tăng cường tính chủ động, tự giác của cán bộ, công chức trong đơn vị;

- Xây dựng kế hoạch và các phương án thực hiện nhằm mở rộng hoạt động, phát triển nguồn thu sự nghiệp; chú trọng đến giải pháp tài chính để động viên công chức, viên chức, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tham gia vào dịch vụ...

(Biểu báo cáo số liệu 01 kèm theo Phụ lục B6.BCTH)

5. Tự chủ về quản lý, sử dụng tài sản.

Các đơn vị xây dựng Quy chế quản lý tài sản, thực hiện quản lý tài sản nhà nước theo quy định hiện hành về quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập; đối với các tài sản cố định sử dụng vào hoạt động dịch vụ đơn vị đã thực hiện trích khấu hao tài sản cố định theo chế độ áp dụng cho doanh nghiệp nhà nước quy định tại Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Tiền thu do thanh lý (sau khi trừ chi phí thanh lý) của tài sản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, được xử lý theo quy định hiện hành.

III. Những khó khăn, tồn tại, kiến nghị:

- Năm 2021, mặc dù Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ đã cố gắng tiếp cận đến các doanh nghiệp nhưng do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 từ năm 2019 đến nay, làm ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung

và các doanh nghiệp nói riêng nên công tác cho vay bị hạn chế. Ngoài ra, lãi suất cho vay quy định theo lãi suất tín dụng đầu tư chưa thực sự ưu đãi nên việc cho vay còn gặp nhiều khó khăn.

- Số lượng viên chức và hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế của một số Trung tâm để thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao ít, vì vậy các Trung tâm phải ký kết các hợp đồng lao động để đảm bảo thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đạt yêu cầu, việc này làm tăng kinh phí thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

- Phần lớn các công ty, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh ngừng hoạt động do ảnh hưởng tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài; Bên cạnh đó, lĩnh vực hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ có sự cạnh tranh ngày càng lớn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh dẫn đến số lượng đơn hàng giảm và phạm vi hoạt động ngày càng thu hẹp. Mặt khác phần lớn trang thiết bị văn phòng và cơ sở vật chất xuống cấp nên chi phí sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng cao làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận tại đơn vị.

- Do đặc điểm kiến trúc và đặc thù hoạt động của một số đơn vị nên nhu cầu sử dụng điện hàng năm rất lớn./.